

# CTCP XI MĂNG VICEM HÀ TIÊN (HSX: HT1)

Ngành: *Vật liệu xây dựng*

**BÁO CÁO CẬP NHẬT**

Ngày 02/03/2025

## Thông tin cổ phiếu

|                                    |         |
|------------------------------------|---------|
| Vốn hóa thị trường (tỷ đồng)       | 6.869   |
| Số CP đang lưu hành (triệu cp)     | 381,6   |
| Giá thị trường (đồng)              | 18.000  |
| Giá cao nhất 52 tuần (đồng)        | 20.100  |
| Giá thấp nhất 52 tuần (đồng)       | 9.300   |
| KLCP trung bình 20 phiên (cp)      | 758.786 |
| GTGD trung bình 20 phiên (tỷ đồng) | 11,8    |
| EPS (đồng/cp)                      | 717,4   |
| P/E (lần)                          | 25,1    |
| BVPS (đồng/cp)                     | 13.310  |
| P/B (lần)                          | 1,4     |

## Biến động giá cổ phiếu



## Biến động giá (%)

|         | 1th  | 3th  | Ytd |
|---------|------|------|-----|
| HT1     | 21,6 | 14,3 | 9,1 |
| VNINDEX | 2,2  | 7,5  | 3,5 |

## Cơ cấu cổ đông

|                             |       |
|-----------------------------|-------|
| CTCP Xi măng VINCEM Hà Tiên | 79,7% |
| Ông Nguyễn Văn Chuyên       | 2,8%  |
| Khác                        | 17,5% |

Đơn vị: Tỷ đồng

| KHKD 2025 | TH 2025 | % TH       |
|-----------|---------|------------|
| Doanh thu | 7.162   | 7.364 103% |
| LNST      | 184     | 274 149%   |

## Chuyên viên phân tích:

Lê Nguyễn Anh Phương

Email: phuong.lna@bsi.com.vn

## KQKD Q4/2025: Lợi nhuận hồi phục mạnh mẽ

CTCP Xi măng Vincen Hà Tiên (HT1) đã công bố KQKD quý 4/2025 tiếp tục đà tăng trưởng với doanh thu đạt 1.980 tỷ đồng (+7% YoY, +6% QoQ) và LNST sau lợi ích CĐTTS đạt 85 tỷ đồng (+299% YoY, -1% QoQ). Kết quả khả quan này chủ yếu đến từ sản lượng tiêu thụ xi măng tăng 10,5% so với cùng kỳ năm trước khi xây dựng đầu tư công được đẩy mạnh.

## Nhu cầu tiêu thụ phục hồi giúp thị trường dần tái cân bằng cung – cầu

Năm 2025 ghi nhận sự phục hồi rõ rệt của ngành xi măng và clinker khi tổng sản lượng tiêu thụ (bao gồm cả thị trường nội địa và xuất khẩu) đạt khoảng 112 triệu tấn, tăng 17,9% so với cùng kỳ. Nhờ đó, tỷ lệ sử dụng công suất toàn ngành được cải thiện đáng kể, từ mức 78% trong năm 2024 lên gần 90% trong năm 2025. Động lực tăng trưởng đến đồng thời từ cả thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Thị trường nội địa, tiêu thụ xi măng thiết lập mức kỷ lục mới khi vượt 75 triệu tấn (tăng 16% svck), phản ánh nhu cầu xây dựng gia tăng mạnh mẽ. Đà tăng này được kỳ vọng tiếp tục duy trì trong năm 2026, nhờ chính sách kích thích kinh tế thông qua đẩy mạnh giải ngân đầu tư công. Đáng chú ý, khu vực miền Nam – thị trường trọng điểm của HT1 – đang triển khai hàng loạt dự án quy mô lớn như giai đoạn 2 Sân bay Quốc tế Long Thành, trung tâm hội nghị APEC cùng nhiều dự án cao tốc, cầu cạn và cầu vượt, vốn có cường độ sử dụng bê tông cao. Đây sẽ là yếu tố hỗ trợ tích cực cho sản lượng tiêu thụ xi măng trong khu vực.
- Bên cạnh đó, xuất khẩu xi măng và clinker năm 2025 đạt hơn 37,2 triệu tấn, tăng 24,2% so với năm 2024. Đáng chú ý, mức tăng trưởng này mang tính chất cấu trúc khi đà phục hồi được duy trì liên tục từ cuối năm 2025 đến nay. Riêng quý IV/2025 đạt gần 10,8 triệu tấn, cao hơn quý trước và tăng mạnh so với cùng kỳ. Kết quả này đến từ sự phục hồi nhu cầu tại các thị trường xuất khẩu chủ lực, cùng với điều kiện vận tải quốc tế ổn định hơn. Nhờ đó, ngành đã cải thiện đáng kể khả năng hấp thụ phần công suất dư thừa, hỗ trợ cân đối cung – cầu trong nước và tạo điều kiện thuận lợi cho việc cải thiện mặt bằng giá bán.

## Yếu tố theo dõi:

- Hoạt động xây dựng dân dụng, đầu tư hạ tầng trong nước
- Tỷ giá USD/VND
- Biến động giá than nguyên liệu, giá điện sản xuất

## Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

| Quý - VNDbn             | Q4/24        | Q4/25        | % YoY       | 2024         | 2025         | % YoY       |
|-------------------------|--------------|--------------|-------------|--------------|--------------|-------------|
| <b>Doanh thu thuần</b>  | <b>1.843</b> | <b>1.980</b> | <b>7%</b>   | <b>6.884</b> | <b>7.364</b> | <b>7%</b>   |
| Lợi nhuận gộp           | 204          | 274          | 34%         | 645          | 920          | 43%         |
| Lợi nhuận từ HĐKD       | 69           | 120          | 75%         | 175          | 424          | 142%        |
| LNTT                    | 37           | 116          | 210%        | 81           | 350          | 334%        |
| <b>LNST &amp; CĐTTS</b> | <b>21</b>    | <b>85</b>    | <b>299%</b> | <b>60</b>    | <b>274</b>   | <b>355%</b> |
| Biên lợi nhuận gộp      | 11,1%        | 13,8%        |             | 9,4%         | 12,5%        |             |
| Biên lợi nhuận ròng     | 1,2%         | 4,3%         |             | 0,9%         | 3,7%         |             |

## Cập nhật KQKD Quý 4/2025

| Quý - VNDbn                        | Q4/24        | Q3/25        | Q4/25        | % YoY       | % QoQ      | 2024         | 2025         | % YoY       |
|------------------------------------|--------------|--------------|--------------|-------------|------------|--------------|--------------|-------------|
| <b>Doanh thu thuần</b>             | <b>1.843</b> | <b>1.867</b> | <b>1.980</b> | <b>7%</b>   | <b>6%</b>  | <b>6.884</b> | <b>7.364</b> | <b>7%</b>   |
| % Chiết khấu thương mại            | 6,0%         | 8,4%         | 6,8%         |             |            | 6,5%         | 7,5%         |             |
| <b>Lợi nhuận gộp</b>               | <b>204</b>   | <b>241</b>   | <b>274</b>   | <b>34%</b>  | <b>14%</b> | <b>645</b>   | <b>920</b>   | <b>43%</b>  |
| Chi phí SG&A                       | 136          | 116          | 153          | 13%         | 32%        | 470          | 496          | 6%          |
| <b>LN từ HĐKD</b>                  | <b>69</b>    | <b>125</b>   | <b>120</b>   | <b>75%</b>  | <b>-3%</b> | <b>175</b>   | <b>424</b>   | <b>142%</b> |
| Thu nhập tài chính                 | 3            | 8            | 7            | 96%         | -12%       | 10           | 22           | 133%        |
| Chi phí tài chính                  | 20           | 24           | 20           | 0%          | -14%       | 96           | 88           | -8%         |
| Trong đó: Chi phí lãi vay          | 13           | 10           | 7            | -42%        | -24%       | 54           | 42           | -21%        |
| Lợi nhuận từ CTLK                  | -            | -            | -            |             |            | -            | -            |             |
| Lợi nhuận khác                     | 14           | 3            | (6)          |             |            | -8           | 11           |             |
| <b>LNTT</b>                        | <b>37</b>    | <b>105</b>   | <b>116</b>   | <b>210%</b> | <b>10%</b> | <b>81</b>    | <b>350</b>   | <b>334%</b> |
| <b>LNST</b>                        | <b>21</b>    | <b>86</b>    | <b>85</b>    | <b>298%</b> | <b>-1%</b> | <b>60</b>    | <b>274</b>   | <b>354%</b> |
| <b>LNST sau lợi ích CĐTS</b>       | <b>21</b>    | <b>86</b>    | <b>85</b>    | <b>299%</b> | <b>-1%</b> | <b>60</b>    | <b>274</b>   | <b>355%</b> |
| <i>Chi phí SG&amp;A/ Doanh thu</i> | <i>7,4%</i>  | <i>6,2%</i>  | <i>7,7%</i>  |             |            | <i>6,8%</i>  | <i>6,7%</i>  |             |
| <i>Biên lãi gộp</i>                | <i>11,1%</i> | <i>12,9%</i> | <i>13,8%</i> |             |            | <i>9,4%</i>  | <i>12,5%</i> |             |
| <i>Biên lãi ròng</i>               | <i>1,2%</i>  | <i>4,6%</i>  | <i>4,3%</i>  |             |            | <i>0,9%</i>  | <i>3,7%</i>  |             |

Nguồn: HT1, BETA tổng hợp

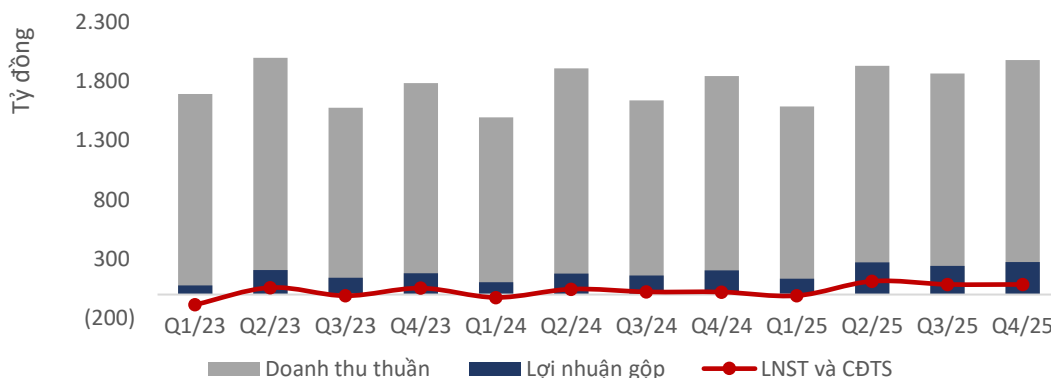
CTCP Xi măng Vincen Hà Tiên (HT1) công bố KQKD quý 4/2025 tiếp tục đà tăng trưởng với doanh thu đạt 1.980 tỷ đồng (+7% YoY, +6% QoQ) và LNST sau lợi ích CĐTS đạt 85 tỷ đồng (+299% YoY, -1% QoQ). Kết quả khả quan này chủ yếu đến từ sản lượng tiêu thụ xi măng tăng 10,5% so với cùng kỳ năm trước khi xây dựng đầu tư công được đẩy mạnh. Nhờ đó, biên lợi nhuận gộp cải thiện lên mức cao là 13,8% nhờ giá thành sản xuất trên mỗi đơn vị tối ưu hơn khi công suất nhà máy gia tăng.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp đạt 153 tỷ đồng (+13% YoY, +32% QoQ), tuy nhiên tỷ lệ chi phí SG&A/Doanh thu vẫn được kiểm soát hợp lý.

Trong quý 4/2025, hoạt động tài chính ghi nhận lỗ 14 tỷ đồng (-19% YoY, -15% QoQ), chủ yếu nhờ chi phí lãi vay giảm mạnh khi dư nợ vay ngắn hạn giảm 61% so với cùng kỳ năm trước. Ngoài ra, hoạt động khác ghi nhận khoản lỗ bất thường được công ty hạch toán là chi phí tài trợ.

Lũy kế cả năm 2025, tổng doanh thu thuần đạt 7.364 tỷ đồng (+7% YoY) và LNST sau CĐTS đạt 274 tỷ đồng (+355% YoY). Qua đó lần lượt hoàn thành 103% và 149% kế hoạch năm của công ty đặt ra.

### Tình hình kinh doanh của HT1



Nguồn: HT1, BETA tổng hợp

LÃI VAY CỰC HỜI  
SINH LỜI VƯỢT TRỘI

**8.99%**  
/năm

Phí giao dịch từ **0.06%**

**BETA**  
BETA SECURITIES INC

HOTLINE (028) 3914 2929

TÀI NGAY  
WEBSITE

TÀI NGAY  
ZALO

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo phân tích này xác nhận rằng: hoàn toàn trung thực và không có động cơ cá nhân khi thực hiện báo cáo này. Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này được thu thập từ những nguồn tin cậy và đã được xem xét cẩn thận. Tuy nhiên, người viết không đảm bảo tính đầy đủ cũng như chính xác tuyệt đối của những thông tin nêu trên. Các quan điểm, nhận định trong báo cáo này chỉ là quan điểm riêng của cá nhân người viết mà không hàm ý chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Tại thời điểm phát hành báo cáo, Chuyên viên phân tích không biết bất kỳ xung đột lợi ích thực tế, trọng yếu nào của Chuyên viên phân tích hoặc Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA (BETA).

Báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất kỳ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác và nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn tham khảo. Chuyên viên phân tích cũng như Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc những thông tin sai lệch về doanh nghiệp. Các công cụ tài chính được đề cập trong báo cáo có thể sẽ không phù hợp với tất cả nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình bằng cách tham khảo các nhà tư vấn tài chính độc lập nếu cần thiết và dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình.

Báo cáo phân tích này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA. Khi sử dụng các nội dung đã được BETA chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với BETA về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà BETA hoặc khách hàng của BETA phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Khuyến cáo này và theo quy định của pháp luật.